

Số /KH-TTr

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 418/KH-UBND về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022; trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 418/KH-UBND, góp phần nâng thứ hạng PCI tỉnh Bắc Giang trong năm 2022.

- Nhằm triển khai kịp thời, đạt kết quả cụ thể các nhiệm vụ đầu mối, chủ trì được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; phối hợp tốt với các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện các nhiệm vụ chung để nâng cao thứ hạng PCI của tỉnh.

- Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của đội ngũ công chức ngành Thanh tra tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động về tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

##### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ các nhiệm vụ được giao làm đầu mối, được giao chủ trì và nhiệm vụ phối hợp phải sát với thực tế; đề ra các giải pháp cụ thể, rõ ràng, có tính đột phá, sáng tạo và phù hợp với đặc thù của ngành Thanh tra.

- Phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho lãnh đạo cơ quan và các phòng Nghiệp vụ trong triển khai thực hiện, gắn trách nhiệm đối với kết quả đạt được.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì (*thuộc nhiệm vụ do Thanh tra tỉnh được giao làm đầu mối*).

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Thực hiện nhiệm vụ đầu mối về nâng điểm Chỉ số thành phần 5: “*Chi phí không chính thức*”

###### 1.1. Mục tiêu

Năm 2022, Thanh tra tỉnh được giao là đầu mối chịu trách nhiệm nâng điểm Chỉ số thành phần 5: “*Chi phí không chính thức*”. Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 7,75 điểm trở lên, tăng 0,01 điểm so với năm 2021.

Đơn vị chủ trì: có trách nhiệm nâng điểm số các chỉ tiêu so với năm 2021 như sau:

**a) Thanh tra tỉnh chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu:**

- Chỉ tiêu 5.1: “Các DN cùng ngành thường phải trả thêm các khoản CPKCT” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 47,45%;
- Chỉ tiêu 5.2: “Công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi trả CPKCT” (% thường xuyên hoặc luôn luôn). Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 75%;
- Chỉ tiêu 5.3: “Hiện tượng nhũng nhiễu khi giải quyết thủ tục cho DN là phổ biến (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 45%;
- Chỉ tiêu 5.4: “Các khoản CPKCT ở mức chấp nhận được” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 91%;
- Chỉ tiêu 5.5: “Tỷ lệ DN có chi trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 18,5%;
- Chỉ tiêu 5.6: “Tỷ lệ DN phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại CPKCT (%). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 1,5%;
- Chỉ tiêu 5.8: “Chi trả “hoa hồng” là cần thiết để có cơ hội thắng thầu” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 10,9%;

**b) Thanh tra tỉnh phối hợp các cơ quan, đơn vị khác:**

- Chỉ tiêu 4.10: “Số giờ thanh, kiểm tra thuế mỗi cuộc (trung vị)” - Cục Thuế tỉnh chủ trì. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 4;
- Chỉ tiêu 5.12: “Tỷ lệ DN chi trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra phòng cháy, chữa cháy” (%) – Công an tỉnh chủ trì. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 17,8%;
- Chỉ tiêu 5.13: “Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra môi trường” (%) – Sở TN&MT tỉnh chủ trì. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 6,5%;
- Chỉ tiêu 5.14: “Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ quản lý thị trường” (%) – Cục QLTT Bắc Giang chủ trì. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 50,0%;
- Chỉ tiêu 5.15: “Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra thuế” (\*) - Cục Thuế tỉnh chủ trì. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 35,1%;
- Chỉ tiêu 5.16: “Tỷ lệ DN trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra xây dựng” (\*) – Sở Xây dựng tỉnh chủ trì. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 66,9%;
- Chỉ tiêu 10.2: “Hệ thống pháp luật có cơ chế giúp DN tố cáo hành vi sai phạm của CBNN” (% thường xuyên hoặc luôn luôn)- Sở Tư pháp chủ trì, trên hoặc bằng 46%;

**1.2. Giải pháp**

*a) Đối với các chỉ tiêu thành phần do Thanh tra tỉnh chủ trì:*

- Chỉ đạo toàn ngành Thanh tra thực hiện công khai Email, số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; thông tin phản hồi của người dân, doanh nghiệp trong việc tố cáo, phản ánh những hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nhằm ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm; phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan: BHXH, Công an, Liên đoàn Lao động, Ngân hàng Nhà nước, Cục Thuế xử lý chồng chéo; trình Chủ tịch UBND

tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo không để xảy ra chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; công khai kế hoạch thanh tra hàng năm đến các doanh nghiệp ngay từ đầu năm, thực hiện nghiêm túc các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt; chỉ thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng; tuyên truyền giáo dục để cán bộ, công chức, viên chức trong ngành nghiêm túc trong thực thi nhiệm vụ, nghiêm cấm việc nhận quà, chi phí của doanh nghiệp dưới mọi hình thức khi thanh tra, kiểm tra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước, của Thanh tra tỉnh trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật, những nhiễu, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với thủ trưởng các cơ quan và các huyện, thành phố thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đến người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật; chú trọng tuyên truyền các quy định mới, để các doanh nghiệp nắm được các quy định của các văn bản pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để ngoài việc kiến nghị, đề xuất cơ quan có thẩm quyền bảo vệ, doanh nghiệp còn tự bảo vệ mình trước các hành vi tiêu cực, những nhiễu; các doanh nghiệp không “lót tay” cho cán bộ, công chức, không chấp nhận chi những khoản chi phí “bôi trơn” để được hưởng những lợi ích, những “ưu tiên” ngoài quy định của pháp luật

*b) Đối với các chỉ tiêu thành phần do các đơn vị khác chủ trì:*

Thanh tra tỉnh đề nghị các đơn vị được phân công chủ trì các chỉ tiêu: Xây dựng kế hoạch hành động chi tiết, đề ra giải pháp cụ thể để nâng cao điểm số và kết quả xếp hạng đối với từng chỉ tiêu được giao chủ trì; kế hoạch được xây dựng phải có tính khả thi, lượng hoá và thời gian hoàn thành cụ thể, phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị triển khai và phối hợp thực hiện, định kỳ hằng quý và hằng năm gửi báo cáo về Thanh tra tỉnh để tổng hợp.

Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị chủ trì theo kế hoạch đã xây dựng; trong đó đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, đến người dân, doanh nghiệp về thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến giải quyết những vụ án kinh doanh thương mại đúng pháp luật, công bằng, tạo niềm tin cho doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính ở các cấp, các ngành về thái độ, trình độ, nhận thức và kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc trong việc tiếp nhận, hướng dẫn và xử lý hồ sơ. Đồng thời, thực hiện ngay việc điều chuyển, phân công, bố trí công tác khác đối với cán bộ công chức có dư luận xấu trong quá trình thực thi công vụ; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng vị trí việc làm những nhiễu, tự ý đặt ra các khoản thu không chính thức, gây khó khăn trong giải quyết TTHC đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư. Trường hợp phát hiện hành vi

vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý, không xử lý hành chính.

**2. Thực hiện nhiệm vụ chủ trì về nâng điểm một số chỉ tiêu trong Chỉ số thành phần 4: “Chi phí thời gian”; Chỉ số thành phần 6: “Cạnh tranh bình đẳng” và Chỉ số thành phần 10: “Thiết chế pháp lý và ANTT”**

### **2.1. Mục tiêu**

Triển khai thực hiện hiệu quả việc nâng điểm số các chỉ tiêu cụ thể được giao, góp phần nâng điểm Chỉ số thành phần 4: “**Chi phí thời gian**”. Mục tiêu năm 2022 đạt trên hoặc bằng 7,07 điểm trở lên (tăng 0,08 điểm so với năm 2021); Chỉ số thành phần 6: “**Cạnh tranh bình đẳng**”. Mục tiêu năm 2022 đạt trên hoặc bằng 6,11 điểm trở lên (tăng 0,13 điểm so với năm 2021); Chỉ số thành phần 10: “**Thiết chế pháp lý và ANTT**” Mục tiêu năm 2022 đạt trên hoặc bằng 7,15 điểm trở lên (tăng 0,16 điểm so với năm 2021).

a) Trong chỉ số thành phần 4: “**Chi phí thời gian**”, nhiệm vụ do Thanh tra được giao chủ trì, gồm:

+ Chỉ tiêu 4.8: “**Tỷ lệ DN bị thanh, kiểm tra trên 3 lần một năm (\*)**” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 9,3%;

+ Chỉ tiêu 4.9: “**Tỷ lệ DN cho biết nội dung làm việc của các đoàn thanh, kiểm tra bị trùng lặp (%)**” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 16%;

+ Chỉ tiêu 4.11: “**Tỷ lệ DN nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ những nhiều doanh nghiệp (\*)**” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 9,15%;

b) Trong chỉ số thành phần 6: “**Cạnh tranh bình đẳng**”, nhiệm vụ do Thanh tra được giao chủ trì, gồm:

+ Chỉ tiêu 6.1: “**Hợp đồng, đất đai... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền (% Đồng ý)**” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 58,7%;

+ Chỉ tiêu 6.8: “**Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý)**” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 10,9%;

c) Trong chỉ số thành phần 10: “**Thiết chế pháp lý và ANTT**”, nhiệm vụ do Thanh tra được giao chủ trì, gồm:

+ Chỉ tiêu 10.3: “**Tỷ lệ DN tin rằng cấp trên không bao che và sẽ nghiêm túc xử lý kỷ luật cán bộ những nhiều DN (% Đồng ý)**”. Mục tiêu năm 2022 tăng lên trên hoặc bằng 46%.

### **2.2. Giải pháp**

- Phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố và các ngành thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Cục Thuế tỉnh; Chi cục Hải quan KCN; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Công an tỉnh - trừ lĩnh vực PCCC thực hiện theo quy định của Luật PCCC 2014; Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 và Chỉ thị số 29/CT-TTG ngày 09/10/2018 của Thủ trưởng Chính phủ) xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phối hợp xử lý các

tình huống khi có sự chông chéo (nếu có) trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp hàng năm để hạn chế việc chông chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn của tỉnh.

- Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng, quản lý việc thực hiện kế hoạch thanh tra và đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc không chông chéo, không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm, (*trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng*). Thực hiện công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra để các doanh nghiệp biết.

- Chủ động phối hợp với các ngành, các cấp trong việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; có cơ chế kiểm soát, ngăn ngừa cán bộ, công chức lợi dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, tiêu cực; giải quyết kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp; đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm tạo lập môi trường đầu tư “*minh bạch, thông thoáng, năng động, thân thiện*”

- Phối hợp với đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp về thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tạo cơ chế thuận lợi để doanh nghiệp thực hiện quyền tố cáo, khiếu nại các hành vi tham nhũng, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm của một số bộ phận thuộc cơ quan, đơn vị trong giải quyết công việc, gây khó khăn, thiệt hại cho doanh nghiệp.

### **3. Thực hiện nhiệm vụ phối hợp với sở, ngành và UBND huyện, thành phố**

#### **3.1. Mục tiêu**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, của ngành để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phối với các với sở, ngành và UBND huyện, thành phố để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ có liên quan trong việc cải thiện chỉ số PCI cấp tỉnh năm 2022.

#### **3.2. Giải pháp**

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực chuyên môn của ngành hạn chế sự chông chéo, đùn đẩy, tạo cơ hội hình thành các tiêu cực, nhũng nhiễu.

- Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ được giao gây khó khăn cho doanh nghiệp; chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức chức nhất là những người trực tiếp giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp.

- Rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức kịp thời phát hiện và thay thế những người kém phẩm chất, yếu năng lực, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác phòng và chống tham nhũng; kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước, tăng cường kỷ luật kỷ cương, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thật sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác.

### III- PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TRÁCH NHIỆM

#### 1. Phân công nhiệm vụ

Chánh Thanh tra tỉnh chỉ đạo chung; các Phó Chánh Thanh tra tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo các phòng Nghiệp vụ theo dõi địa bàn thực hiện đơn đốc, theo dõi, giám sát triển khai thực hiện nhiệm vụ của các sở, cơ quan và UBND cấp huyện trong việc triển khai các giải pháp để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể:

##### 1.1. Ông Trịnh Văn Thanh, Phó Chánh Thanh tra tỉnh

Chỉ đạo Phòng Phòng chống tham nhũng phối hợp với Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện đơn đốc, theo dõi, giám sát triển khai thực hiện nhiệm vụ của các sở, cơ quan và UBND cấp huyện trong việc nâng điểm số chỉ tiêu thành phần thuộc chỉ số thành phần 4 “Chi phí thời gian”, chỉ số thành phần 5 “Chi phí không chính thức” và chỉ số thành phần 10: “Thiết chế pháp lý và ANTT” do Thanh tra tỉnh chủ trì, bao gồm 04 chỉ tiêu sau:

- Chỉ tiêu 4.11: “Tỷ lệ DN nhận thấy cán bộ thanh, kiểm tra lợi dụng thực thi công vụ nhũng nhiễu doanh nghiệp” (\*) Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 9,15%;

- Chỉ tiêu 5.3: “Hiện tượng nhũng nhiễu khi giải quyết thủ tục cho DN là phổ biến (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 45%;

- Chỉ tiêu 5.8: “Chi trả “hoa hồng” là cần thiết để có cơ hội thắng thầu” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 10,9%;

- Chỉ tiêu 10.3: “Tỷ lệ DN tin rằng cấp trên không bao che và sẽ nghiêm túc xử lý kỷ luật cán bộ nhũng nhiễu DN (% Đồng ý)”. Mục tiêu năm 2022 tăng lên trên hoặc bằng 46%.

##### 1.2. Ông Nguyễn Sơn Hồng, Phó Chánh Thanh tra tỉnh

Chỉ đạo Phòng Giải quyết khiếu nại, tố cáo; Phòng Tiếp công dân, xử lý đơn phối hợp với Văn phòng, các phòng nghiệp vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện đơn đốc, theo dõi, giám sát triển khai thực hiện nhiệm vụ của các sở, cơ quan và UBND cấp huyện trong việc nâng điểm số chỉ tiêu thành phần thuộc chỉ số 5 “Chi phí không chính thức” do Thanh tra tỉnh chủ trì, bao gồm 04 chỉ tiêu sau:

- Chỉ tiêu 5.1: “Các DN cùng ngành thường phải trả thêm các khoản CPKCT” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 47,45%;

- Chỉ tiêu 5.2: “Công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi trả CPKCT” (% thường xuyên hoặc luôn luôn). Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 75%;

- Chỉ tiêu 5.4: “Các khoản CPKCT ở mức chấp nhận được” (% Đồng ý). Mục tiêu đạt trên hoặc bằng 91%;

- Chỉ tiêu 5.6: “Tỷ lệ DN phải chi hơn 10% doanh thu cho các loại CPKCT (%)”. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 1,5%;

##### 1.3. Bà Nguyễn Thị Hương, Phó Chánh Thanh tra tỉnh

Chỉ đạo phòng Phòng Thanh tra phối hợp với Văn phòng, các phòng Nghiệp vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện đơn đốc, theo dõi, giám sát triển khai thực hiện nhiệm vụ của các sở, cơ quan và UBND cấp huyện trong việc nâng điểm số

chỉ tiêu thành phần thuộc chỉ số “Chi phí thời gian”, chỉ số 5 “Chi phí không chính thức” và chỉ số thành phần 6: “Cạnh tranh bình đẳng” do Thanh tra tỉnh chủ trì, bao gồm **05** chỉ tiêu sau:

- Chỉ tiêu 4.8: “Tỷ lệ DN bị thanh, kiểm tra trên 3 lần một năm (\*)” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 9,3%;

- Chỉ tiêu 4.9: “Tỷ lệ DN cho biết nội dung làm việc của các đoàn thanh, kiểm tra bị trùng lặp (%)” Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 16%;

- Chỉ tiêu 5.5: “Tỷ lệ DN có chi trả CPKCT cho cán bộ thanh, kiểm tra (%)”. Mục tiêu đạt dưới hoặc bằng 18,5%;

- Chỉ tiêu 6.1: “Hợp đồng, đất đai... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền (% Đồng ý)”. Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 58,7%;

- Chỉ tiêu 6.8: “Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các doanh nghiệp lớn (% Đồng ý)”. Mục tiêu năm 2022 giảm xuống dưới hoặc bằng 10,9%;

Chỉ đạo Phòng Thanh tra theo dõi, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ chủ trì của Cục thuế tỉnh với chỉ tiêu 4.10 “Số giờ trung vị cho mỗi cuộc làm việc với thanh tra, kiểm tra thuế”; Sở KH&ĐT với tiêu chí 5.8 “Chi trả CPKCT là điều bắt buộc để đảm bảo trúng thầu (% Đồng ý)”; Sở Tư pháp với tiêu chí 10.2. “Hệ thống pháp luật (HTPL) có cơ chế giúp DN tố cáo cán bộ những nhiều (%)”.

## **2. Trách nhiệm**

Các phòng Nghiệp vụ định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công với lãnh đạo phụ trách và về Văn phòng cơ quan để tổng hợp báo cáo Chánh Thanh tra và BCĐ PCI tỉnh theo quy định. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên sẽ là cơ sở để xem xét, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân được giao. Nếu không đạt được mức điểm theo kế hoạch thì các tập thể, cá nhân không được đánh giá, xếp loại ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Quán triệt, chỉ đạo đội ngũ công chức, Thanh tra viên Thanh tra tỉnh và trong toàn ngành nghiên cứu, thực hiện nghiêm túc các nội dung nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

**2.** Các đồng chí lãnh đạo cơ quan theo nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo Văn phòng và các phòng Nghiệp vụ xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành năm 2022.

**3.** Đề nghị các sở, ngành và UBND huyện, thành phố phối hợp triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**4.** Giao Ban Biên tập Công Thông tin điện tử cơ quan Thanh tra tỉnh công khai Kế hoạch này trên Công Thông tin điện tử; thường xuyên cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan trong việc thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI năm 2022.

## V. CHẾ ĐỘ TỔNG HỢP, BÁO CÁO

- Các phòng Nghiệp vụ báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quý, năm (*trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 05 tháng 12 của năm*).

- Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao chủ trì nâng điểm số các chỉ tiêu của Chỉ số thành phần 5 “*Chi phí không chính thức*” theo quý, năm (*trước ngày 05 của tháng đầu tiên quý tiếp theo và trước ngày 05 tháng 12 của năm*), báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc phải kịp thời phản ánh về Văn phòng Thanh tra tỉnh để được hướng dẫn, tổng hợp và báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 418/KH-UBND ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2022 của Thanh tra tỉnh./.

### *Nơi nhận:*

- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Cơ quan Thường trực BCĐ (Sở KH-ĐT);
- Các sở, ngành, UBND các huyện, TP (*phối hợp*);
- Các sở: TN&MT, KH&ĐT, Công thương, Xây dựng; TAND tỉnh, Cục Thuế, Công an tỉnh, Cục QLTT tỉnh (*ĐV chủ trì*);
- LĐ Thanh tra tỉnh;
- Trưởng các phòng NV;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, TH.

**CHÁNH THANH TRA**

**Trương Văn Nam**